

Số:494/BC- NVX

Thuận Hạnh, ngày 11 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2023 – 2024

Kính gửi: Phòng GD&ĐT huyện Đắk Song.

Thực hiện theo công văn số 679/PGD&ĐT, ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song: Về việc báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024. Nay Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân báo cáo như sau:

I. Tình hình chung:

Chuyển đổi số trong giáo dục là một xu hướng tất yếu trong bối cảnh nền tảng công nghệ ngày càng phát triển. Trường Tiểu học Nguyễn Việt Xuân đã triển khai các hoạt động chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, cải tiến công tác quản lý và hỗ trợ học sinh trong việc học tập hiệu quả hơn. Qua đó tổng hợp các hoạt động chuyển đổi số; đánh giá kết quả đạt được của trường trong năm học 2023-2024 và đề xuất các giải pháp để tiếp tục phát triển.

- Thuận lợi:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường.

Nhà trường quản lý trường học thông qua mã QR và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đưa hồ sơ, kế hoạch lên thông qua Drive, vận dụng hiệu quả, tích cực.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3, 4, 5 và 100% học sinh lớp 3 được học Tin học 01 tiết/tuần; mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm, góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

- Khó khăn:

+ Hạ tầng công nghệ còn hạn chế: Một số học sinh, giáo viên và phụ huynh gặp khó khăn trong việc truy cập Internet hoặc sử dụng thiết bị điện tử để tham gia các lớp học trực tuyến.

+ Khả năng sử dụng công nghệ chưa đồng đều: Mặc dù có sự hỗ trợ từ nhà trường, nhưng không phải học sinh và giáo viên nào cũng thành thạo trong việc sử dụng công nghệ để học tập và giảng dạy.

+ Môi trường học tập trực tuyến thiếu sự tương tác thực tế: Việc học trực tuyến khiến một số học sinh thiếu sự gắn kết và tương tác với bạn bè, giáo viên, điều này đôi khi ảnh hưởng đến kết quả học tập và tinh thần học tập của học sinh.

II. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nhà trường đã triển khai các văn bản chỉ đạo điều hành, hướng dẫn của các cấp, ban hành các quy chế, kế hoạch của đơn vị.

Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin.

2. Một số kết quả nổi bật về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

a. Cải thiện chất lượng giảng dạy: Các lớp học trực tuyến đã giúp học sinh tiếp tục học tập trong thời gian gián đoạn, đảm bảo chương trình giảng dạy được thực hiện đầy đủ. Nền tảng học trực tuyến giúp tăng cường sự tương tác giữa giáo viên và học sinh.

b. Tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý: Việc áp dụng phần mềm quản lý học sinh giúp giảm thiểu thủ tục giấy tờ, tiết kiệm thời gian cho bộ phận hành chính, đồng thời tạo điều kiện cho giáo viên và phụ huynh dễ dàng theo dõi kết quả học tập của học sinh.

c. Nâng cao sự tham gia của phụ huynh: Ứng dụng quản lý học sinh đã giúp phụ huynh dễ dàng theo dõi và trao đổi với giáo viên, từ đó tạo ra sự phối hợp tốt hơn giữa gia đình và nhà trường trong quá trình giáo dục.

d. Phát triển kỹ năng số cho học sinh và giáo viên: Học sinh đã làm quen với các công cụ học tập trực tuyến và phát triển các kỹ năng công nghệ cần thiết, giáo viên cũng đã nâng cao khả năng sử dụng công nghệ trong giảng dạy.

3. Một số kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cụ thể:

Nội dung	Trả lời	
3.1. Kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá		
Kết quả triển khai hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp:	Có	
Duy trì sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS)		Không
Triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên phòng máy tính	Có	
Tổng số học liệu (được người đứng đầu CSGD phê duyệt theo bậc học) hiện có bao nhiêu?	100	
Học liệu năm học 2023-2024 xây dựng được: học liệu	100	
3.2. Kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị CSGD và quản lý nhà nước về giáo dục		
Triển khai phần mềm quản trị trường học	Có	

Triển khai số điểm điện tử, học bạ điện tử	Có	
Triển khai chữ ký số	Có	
Số giáo viên đã được cấp chữ ký số: 31 giáo viên	Có	
Triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt	Có	
3.3. Hạ tầng, thiết bị phục vụ dạy tin học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		
Có mạng wifi cung cấp miễn phí cho cán bộ, giáo viên và học sinh	Có	
Có phòng phát triển học liệu (phòng studio)	Có	
Đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học theo mức nào (1, 2 hoặc 3) theo QĐ 4725	Mức 1	
3.4. Việc tổ chức triển khai công tác báo cáo thống kê CSDL		
Báo cáo thống kê kỳ đầu năm (Đúng hạn, trễ hạn)	Đúng hạn	
Báo cáo thống kê kỳ cuối năm (Đúng hạn, trễ hạn)	Đúng hạn	
3.5. Phát triển nguồn nhân lực số phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		
- Số lượng giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến	31	100%
Số lượng giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng thiết kế bài giảng e- Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số	31	100%
Số lượng cán bộ, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị	34	100%
Số lượng cán bộ, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin	34	100%

STT	Nhóm tiêu chí	Mức chưa đáp ứng (Mức độ 1)		Mức đáp ứng cơ bản (Mức độ 2)		Mức đáp ứng tốt (Mức độ 3)	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Chuyển đổi số trong dạy, học	0	0	2	40%	3	60%
2	Chuyển đổi số trong quản trị CSGD			1	50%	1	50%

4. Dự kiến nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chính về triển khai ứng dụng CNTT năm học 2024-2025

Đầu tư nguồn lực cũng như kinh phí nhằm đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản trị nhà trường cũng như trong dạy học.

5. Đề xuất, kiến nghị:

a. Tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ: Cải thiện hạ tầng mạng và cung cấp thiết bị học tập cho học sinh khó khăn để đảm bảo mọi học sinh đều có cơ hội học tập trực tuyến.

b. Tổ chức thêm các buổi tập huấn cho giáo viên và học sinh: Đảm bảo tất cả giáo viên và học sinh đều được đào tạo kỹ năng sử dụng công nghệ, từ đó nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập.

c. Phát triển mô hình học tập kết hợp: Tiếp tục duy trì và phát triển các lớp học kết hợp giữa học trực tiếp và học trực tuyến, để tận dụng được ưu điểm của cả hai hình thức học.

d. Khuyến khích phụ huynh tham gia vào quá trình học của con em: Tạo cơ hội cho phụ huynh tham gia vào các hoạt động học tập trực tuyến, giúp họ có thể đồng hành và hỗ trợ con em mình tốt hơn trong quá trình học tập.

6. Kết luận

Chuyển đổi số trong giáo dục là một quá trình cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng và cam kết lâu dài từ nhà trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh. Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân đã đạt được những kết quả nhất định trong việc triển khai chuyển đổi số, tuy nhiên vẫn còn nhiều thách thức cần khắc phục. Với các giải pháp tiếp theo, nhà trường hy vọng sẽ tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục trong thời gian tới.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Cường

PHỤ LỤC

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

St t	Nội dung	Kết quả hội đồng tự đánh giá (các trường Tiểu học và Trung học cơ sở)													
		Chuyển đổi số trong dạy, học (100 điểm)							Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục (100 điểm)				Điểm Dạy học	Điểm Quản trị	Tổng
	Tên đơn vị	1.1 (có/không)	1.2 (có/không)	1.3 (30 đ)	1.4 (10đ)	1.5 (20đ)	1.6 (20 đ)	1.7 (20đ)	2.1 (có/khôn g)	2.2 (có/không ng)	2.3 (70 đ)	2.4(30đ)			
1	Trường	có	có						có	có					

(PGDDĐT xây dựng đề cương báo cáo này Theo hướng dẫn nhiệm vụ cv 963/SGDDĐT-VP, ngày 1/6/2023, các trường hoàn thành:

1. Báo cáo trên+Phụ lục thống kê;
2. PL QDD4725 và minh chứng dẫn link trong phụ lục lưu trên web và google drive)
3. Lưu trữ báo cáo + PL QDD4725 + minh chứng các loại văn bản trên web
4. Hồ sơ mang về PGDDĐT gồm 2 bộ đóng cuốn, mỗi bộ gồm: (1. Báo cáo CDS mẫu trên; 2. PL QĐ4725 chấm điểm, minh chứng(link), thống kê kết quả) khi đi mang theo máy tính có kết nối mạng internet phục vụ kiểm tra, lấy minh chứng.